

Số: 295/2025/QĐST- HNGĐ

Đông Đa, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 919/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về: Tranh chấp ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Quốc H, sinh năm 1975;

Căn cước công dân số 001075003xxx.

Đăng ký thường trú: Số A ngõ A K, phường P, quận Đ, Hà Nội;

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Tuấn A; Địa chỉ: Số A Sunrise K, T, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng K, sinh năm 1979;

Căn cước công dân số 019179000xxx.

Đăng ký thường trú: Số A ngõ A K, phường P, quận Đ, Hà Nội;

Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Quốc H và bà Nguyễn Thị Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung:** Xác nhận ông H, bà K có 02 con chung là Phạm Quốc A1 (nam), sinh ngày 24/10/2003; Phạm Duy A2 (nam), sinh ngày 05/6/2008.

Cháu Quốc A1 đã thành niên, khỏe mạnh không xét.

Giao cháu Duy A2 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu Duy A2 đối với bà K cho đến khi đương sự có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Bà K có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung (động sản, bất động sản, nợ chung): Ông H, bà K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Án phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của đương sự để ông H chịu toàn bộ án phí ly hôn; Ông H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp trực tuyến theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 2046430 ngày 21/10/2024 (Mã tham chiếu G22.99.7-241021822206, mã cơ quan thu: 006.01.13.G15) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà